TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HSST
Ngày 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tâm;

Ông Nguyễn Thanh Phương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2022/HSST ngày 28/11/2022 – theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ng Thành Đ, sinh năm: 1996, tại Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng Văn Ph (đã chết) và bà Tr Thị H, sinh năm 1968; có vợ: Ng Thị Thoại M, sinh năm 2001 (đã ly hôn), con: không có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam.

2. Họ và tên: Tr Văn L, sinh năm: 1997, tại Bình Thuận; nơi cư trú: thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và mẹ bà Tr Thị G (đã chết); vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Ng Văn Đ, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/6/2022, Ng Thành Đ điều khiển xe mô tô mô tô Exciter biển kiểm soát 86C1-589.46 xuống khu vực nhà thờ Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi lấy được ma túy, Đ điều khiển xe mô tô về nhà Tr Văn L ở thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, rủ L sử dụng ma túy thì L đồng ý. L đưa cho Đ bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, rồi Đ lấy ma túy vừa mới mua được bỏ một ít vào nỏ. Số ma túy còn lại được Đ hàn kín và bỏ trong nồi cơm điện để gần cửa ra vào ngay chỗ Đ ngồi. Lúc này, L đang ngồi chơi game nên không biết Đại mang theo bao nhiêu ma túy và cũng không biết số ma túy còn lại được Đ bỏ trong nồi cơm điện. Sau đó, Đ dùng bật lửa đốt nỏ sử dụng trước, rồi tới L. Đến 00 giờ 05 phút ngày 14/6/2022, cả hai bị Công an xã Hàm Kiệm phát hiện có sử dụng ma túy nên kiểm tra, quá trình kiểm tra thu giữ: 01 gói nylon có kích thước (5x2)cm, hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon có kích thước (3x1,5)cm, một đầu kín, một đầu hở bên trong không có gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh; 01 xe mô tô Exciter biển kiểm soát 86C1-589.46.

Tại bản kết luận giám số 632/KLGĐ-PC09 ngày 20/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 01 gói nylon có kích thước (5x2)cm, hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) nêu trên có khối lượng 0,5671 gam là Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng: 01 gói nylon màu trắng kích thước (05x02)cm, hai đầu hàn kín bên trong có chứa 0,4732 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số: 632 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon màu trắng kích thước (03x01,5)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, bên trong không có chứa vật gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam sẽ chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam quản lý để đảm bảo việc xử lý.

Đối với xe mô tô Exciter biển kiểm soát 86C1-589.46 đây là xe của NgVăn Đ (là anh rể của Đ), Đ không biết Đại dùng xe mô tô này để đi ma túy nên ngày 14/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ, việc xửa lý là có căn cứ nên không đề ra để xử lý tiếp theo.

Đối với người đã bán ma túy cho Đ, đến nay Cơ quan điều tra vẫn không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Mặc dù 0,5671 gam là Methamphetamine được thu giữ tại nhà của Tr Văn L. Tuy nhiên, đây là ma túy của Ng Thành Đ, việc Đại cất giấu số ma túy này trong nồi cơm điện thì L không hề biết nên không có căn cứ để xử lý đối với L về số ma túy này.

Tại bản cáo trạng số 120/CT-VKSHTN-HS ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo gồm Ng Thành Đ về tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Tr Văn L tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự"

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Ngu Thành Đ phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; Tr Văn L phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Ng Thành Đ từ 01 năm tù đến 01 năm 6 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; từ 02 năm tù đến 3 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là từ 03 năm tù đến 4 năm 6 tháng tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Tr Văn L từ 02 năm tù đến 3 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về xử lý vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon màu trắng kích thước (05x02)cm, hai đầu hàn kín bên trong có chứa 0,4732 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số: 632 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon màu trắng kích thước (03x01,5)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, bên trong không có chứa vật gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đều khai và thừa nhận: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 13/6/2022, tại nhà của bị cáo Tr Văn L tại Thôn Dân Hiệp, xã Hàm Kiệm huyện Hàm Thuận Nam. Khi các bị cáo đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ng Thành Đ và Tr Văn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi bị cáo Ng Thành Đ đã cất giấu 0,5671 gam là Methamphetamine với mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tú*y" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết tâm loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn.

Trong vụ án này các bị cáo đã có hành vi "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*". Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khoẻ con người và lan tràn tệ nạn nghiện hút. Khi thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, biết được tác hại của việc tổ chức sử dụng ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện để có ma túy sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương, gây nên nghiện ngập ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của các bị cáo, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo để các bị cáo được giáo dục, cải tạo để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[5 Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã nêu tại phần nội dung vụ án đều là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không có giá trị nên phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Đối với xe mô tô Exciter biển kiểm soát 86C1-589.46 đây là xe của ông Ng Văn Đ (là anh rể của bị cáo Đ), ông Đ không biết bị cáo Đ dùng xe mô tô này để đi ma túy nên ngày 14/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đ, việc xửa lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề ra để xử lý tiếp theo.

[6] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Đ, đến nay Cơ quan điều tra vẫn không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Ng Thành Đphạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; bị cáo Tr Văn L phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Ng Thành Đ 01 (một) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và 02 (hai) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/6/2022.

Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Tr Văn L từ 02 (hai) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 14/6/2022.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon màu trắng kích thước (05x02)cm, hai đầu hàn kín bên trong có chứa 0,4732 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số: 632 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon màu trắng kích thước (03x01,5)cm, một đầu hàn kín, một đầu hở, bên trong không có chứa vật gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh.

(Các vật chứng trên hiện đang do Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2023) giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam)

3. Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ng Thành Đ và Tr Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/01/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đinh Văn Dũng